TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N1** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ	***Y,*** *ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hồng P sinh năm 1983; địa chỉ xóm 9, Xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Phạm Bảo N sinh năm 1980; địa chỉ xóm 9, Xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/4/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị Hồng P và anh Phạm Bảo N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Chị P và anh N cùng trình bày, vợ chồng có 02 con là cháu Phạm Hoàng N1 sinh năm 2003 và cháu Phạm Đức N2 sinh năm 2004; cả hai cháu đều đã trưởng thành tự lập được cuộc sống, nên chị P và anh N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị P và anh N cùng trình vày, không yêu cầu Tòa án giải quyết; vợ chồng không vay mượn ai tài sản gì.

Về án phí: Chị P và anh N thỏa thuận chị P chịu toàn bộ án phí ly hôn theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

AA/2021/0005686 ngày 19/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, chị P được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- UBND xã K
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

Bùi Văn Lực